

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Minh Lực.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Phiếu.
- Ông Lưu Danh Sử.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 04 năm 2021 tại Trụ Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tiến hành mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/HSST ngày 19/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/QĐXX-HS ngày 02/4/2021 đối với bị cáo:

1. Bị cáo Đinh Ngọc C, sinh năm: 1978; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ở và ĐKNKTT: thôn 9 - L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Đinh Ngọc C và bà Nguyễn Thị C; Vợ Nguyễn Thị L; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 26/12/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

2 . Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987. Trú tại: Thôn 9 - L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

3. Người làm chứng:

- Phạm Văn L, sinh năm 1982. Vắng mặt.
- Lê Văn B, sinh năm 1994. Vắng mặt.
- Nguyễn Danh T, sinh năm 1988. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Ngọc C là người nghiện ma túy, loại Heroine; Khoảng 14 giờ ngày 23/12/2020 C từ nhà điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 35B1- 430.05 đi từ nhà đến huyện T, tỉnh Hà Nam để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã tư K thuộc địa phận xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam thì Đinh Ngọc C nhìn thấy một người nam giới (*Không biết tên, tuổi, địa chỉ*) đang đứng ở ven đường trông giống người nghiện ma túy. Đinh Ngọc C đi lại gần người nam giới và hỏi: “*Có thuốc không để cháu một ít*”. Người nam giới hiểu ý của C muốn hỏi mua ma túy liền nói: “*Lấy bao nhiêu*” Đinh Ngọc C trả lời: “*Để cho cháu bảy trăm*” và lấy tiền đưa cho người nam giới số tiền 700.000 đồng. Người này cầm tiền rồi đưa cho C 02 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy vờ học sinh màu trắng. Đinh Ngọc C mở ra kiểm tra bên trong xác định đúng là Heroine nên đã gói lại bỏ 2 gói ma túy vào trong tất chân màu đen đang đi bên chân trái rồi điều khiển xe mô tô đi về. Khi đi đến đường tỉnh lộ 479C thuộc thôn M, xã S, huyện N thấy khu vực này trồng cây keo và vắng người qua lại nên Đinh Ngọc C dừng xe để tìm chỗ sử dụng ma túy. C lấy 02 gói Heroine đang cất giấu trong tất chân ra cầm trên tay phải rồi đi vào đường ruộng để vào khu vực trồng cây keo thì gặp Tổ công tác Công an xã S và Công an xã Q đang làm nhiệm vụ. Thấy C có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác yêu cầu đứng lại để kiểm tra. Do biết không thể che giấu được hành vi cất giấu trái phép Heroine nên Đinh Ngọc C đã giao nộp 02 gói Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ của Đinh Ngọc C 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy vờ học sinh màu trắng bên trong 02 gói nhỏ đều là chứa chất bột dạng cục màu trắng. Đinh Ngọc C khai nhận đó là 02 gói Heroine vừa mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của Đinh Ngọc C 01 ví da màu nâu trên mặt ví da có chữ CARTELO bên trong có số tiền 8.592.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO kèm theo sim số thuê bao 0828.452.458 và số 0338.363.774; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 35B1- 430.05.

Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy vờ học sinh màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Đinh Ngọc C gói 1 có khối lượng 0,14 gam ký hiệu M1; gói 2 có khối lượng 0,05 gam, kí hiệu M2 để gửi trung cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 39/KLGD-PC09-MT ngày 26/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1511 gam; M2 có khối lượng 0,0497gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai mẫu kí hiệu M1, M2 là 0,2008 (không phẩy hai nghìn không trăm linh tám)gam*).

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định kí hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ bao gói kí hiệu M2; Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0713 gam là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 39/KLGĐ-PC09-MT.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSNQ-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Đinh Ngọc C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” Quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc C từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/12/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Ngọc C vì hành vi tàng trữ Heroine của bị cáo không nhằm mục đích vụ lợi.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo.

Bị cáo C không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo, việc tàng trữ ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Ngọc C không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Nội dung của bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố; Lời khai của bị cáo, người làm chứng và vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án; Biên bản hỏi người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đã có đủ chứng cứ xác định:

Vào 17 giờ ngày 23/12/2020 Tổ công tác Công an xã S và Công an xã Q đang làm nhiệm vụ tại tỉnh lộ 479C thuộc thôn Me, xã S, huyện N đã bắt quả tang Đinh Ngọc C tàng trữ 02 gói Heroine. được gói ngoài bằng giấy vở học sinh màu trắng. Đinh Ngọc C khai nhận đó là 02 gói Heroine vừa mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,2008 gam là ma túy, loại Heroine của bị cáo C nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản Lý của Nhà nước đối với các chất ma túy được pháp luật bảo vệ (quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất). Là một trong các nguyên nhân dẫn đến tội phạm và tệ nạn xã hội khác , bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Từ những quy định của Pháp luật hình sự, Hội đồng xét xử, xác định đã có đủ cơ sở pháp lý, khẳng định: Hành vi, tội danh và các khoản, điều luật áp dụng tại bản cáo trạng, bản luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi mà bị cáo C thực hiện đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Do đó phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải tiếp tục cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra để góp phần nâng cao hiệu quả cuộc đấu tranh phòng và chống tội phạm.

Trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã căn cứ vào quy định của pháp luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự .

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo được giảm một phần về hình phạt.

3. Các vấn đề khác: Trong vụ án này, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người nam giới đã bán Heroine cho Đinh Ngọc C nên không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo C vì bị cáo là người nghiện ma túy mua Heroine với mục đích sử dụng.

Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 35B1- 430.05 đăng kí xe mang tên Nguyễn Danh T trú tại thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; số tiền 8.592.000 đồng thu giữ của Đinh Ngọc C. Quá trình điều tra xác định số tiền và chiếc xe mô tô là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987 trú tại thôn 9 -L, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình là vợ của Đinh Ngọc C. Số tiền C bị thu giữ là tiền chị L đưa cho C để chuẩn bị đưa chị L đi khám bệnh ở Hà Nội và không biết Đinh Ngọc C sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại số tiền 8.592.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 35B1- 430.05 cho chị Nguyễn Thị L là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO lắp sim số điện thoại 0828.452.458 và số 0338.363.774 và 01 ví da màu nâu trên mặt có chữ CARTELO thu giữ của Đinh Ngọc C. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Đinh Ngọc C không sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị Nguyễn Thị L theo giấy ủy quyền của Đinh Ngọc C là phù hợp.

Đối với: 0,0713 gam ma túy, loại Heroine còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M1; vỏ bao gói của mẫu M2, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*” có ghi số 39/KLGD-PC09-MT, 01 phong bì được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là que thử nước tiểu xét nghiệm tìm chất ma túy là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày ngày 24/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,0713 gam ma túy, loại Heroine còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M1; vỏ bao gói của mẫu M2, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*" có ghi số 39/KLGĐ-PC09-MT, 01 phong bì được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là que thử nước tiểu xét nghiệm tìm chất ma túy. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng) giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện N và Công an huyện N.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Ngọc C phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Đinh Ngọc C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB.
- Công an huyện N.
- VKSND huyện N.
- THADS huyện N.
- Thi hành án hình sự.
- Những người TGTT.
- Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HS./VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

(Đã ký)

Hà Minh Lực